

KẾ HOẠCH Thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026

Căn cứ Công văn số 4828/BGDĐT-GDMN ngày 15/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non năm học 2025-2026; Căn cứ Quyết định số 4400/QĐ-UBND ngày 26/8/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với Giáo dục mầm non (GDMN), giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ văn bản số 3465/SGDĐT-GDMN ngày 03/9/2025 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non (GDMN) năm học 2025-2026;

Căn cứ văn bản số 3471/SGDĐT-GDMN ngày 03/9/2025 của Sở GD&ĐT Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện quy chế chuyên môn cấp học mầm non năm học 2025-2026;

Căn cứ văn bản số 489/UBND-VHXX ngày 06/9/2025 của Phòng VHXX phường Kiến Hưng về thực hiện nhiệm vụ năm học 2025- 2026 và Quy chế chuyên môn cấp học mầm non phường Kiến Hưng

Căn cứ Kế hoạch số 198/VHXX ngày 15/09/2025 của phòng VHXX phường Kiến Hưng về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 cấp học Mầm non phường Kiến Hưng

Căn cứ kết quả hoạt động năm học 2024- 2025 và tình hình thực tế của nhà trường khi thực hiện chính quyền địa phương hai cấp.

Trường Mầm non Bình Minh xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 của nhà trường như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

I. KẾT QUẢ NĂM HỌC 2024- 2025:

- Tỷ lệ huy động trẻ ra lớp
- + Trẻ mẫu giáo: 100%
- + Trẻ nhà trẻ: 80%
- Đạt 02 giải Nhì trong hai hội thi Giáo viên dạy giỏi và Nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp học mầm non quận Hà Đông
- Nhà trường đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc.

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NĂM HỌC 2025- 2026

1. Số lượng, quy mô:

- * Tổng số CBGVNV

NHÂN SỰ	SL	BIÊN CHẾ	HỢP ĐỒNG		ĐĂNG VIÊN	TRÌNH ĐỘ				
			111	Trường		Trên ĐH	ĐH	CĐ	Trung cấp	Khác
Ban Giám hiệu	3	3			3	1	2			
GV	Khối MGL	11	8	2	1	6		9	2	
	Khối MGN	10	10			5		10		
	Khối MGB	8	8			5		7	1	
	NT 25-36	4	4			2		4		
	Tổng	33	30	2	1	18		30	3	
NV	KT kiêm VT	1	1			0		1		
	Cấp dưỡng	6		5	1	0			2	4
	Y tế kiêm TQ	1		1		0		1		
	Bảo vệ	2			2	0				
	Lao công	1			1	0				2
	Tổng	11	1	6	4	0		2	2	4
	Số lượng	47	34	8	5	21	1	34	5	4
TS										

*** Đặc điểm nhóm lớp:**

KHỐI/NHÓM	SỐ LỚP	TỔNG SỐ HS	Số trẻ/nhóm, lớp	Giao tỉ lệ chuyên cần	TRẺ KHUYẾT TẬT	TRẺ ĐIỆN ƯU TIÊN
Khối Mẫu giáo lớn	5	220	44	95%	0	0
Khối Mẫu giáo nhỡ	5	185	37	92%	0	0
Khối Mẫu giáo bé	4	135	33,7	90%	0	0
Nhóm trẻ 25-36 tháng	2	60	30	89%	0	0
Tổng	16	600	37,5	91,5%	0	0

*** Cơ sở vật chất**

TT	Nội dung	Số phòng	Ghi chú
1	Khối phòng nhóm trẻ, lớp mẫu giáo		
	Phòng sinh hoạt chung	16	
	Phòng vệ sinh	16	
	Hiên chơi	32	
2	Khối phòng phục vụ học tập		
	Phòng nghệ thuật	1	
	Phòng thể chất	1	
	Phòng tin học-tiếng Anh	2	
	Phòng thư viện	1	

	Phòng Steam	1	
3	Khối phòng hành chính quản trị		
	Phòng hiệu trưởng	1	
	Phòng phó hiệu trưởng	2	
	Văn phòng	0	
	Phòng hành chính quản trị	1	
	Phòng y tế	1	
	Phòng bảo vệ	1	
	Phòng dành cho nhân viên	1	
	Khu vệ sinh cho CBGVNV	2	
	Khu để xe cho CBGVNV và CMHS	1	
	Phòng giặt	1	
4	Khối phòng tổ chức ăn		
	Nhà bếp	1	
	Kho	1	
5	Các công trình, khối phòng chức năng khác		
	Sân vườn	1	
	Sân chơi	1	
	Hội trường	1	
	Phòng sinh hoạt chuyên môn	0	
	Kho đồ dùng	2	

2. Thuận lợi, khó khăn:

a. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm của các cấp ủy Đảng – Chính quyền phường Kiến Hưng công tác phát triển đảng được trú trọng với 48,9% CBGVNV là đảng viên nên công tác tuyên truyền, thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước luôn đạt kết quả cao.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên (CBGVNV) nhiệt tình, yêu ngành yêu nghề. Thường xuyên được bồi dưỡng đạo đức nhà giáo, chuyên môn nghiệp vụ cơ bản nên có kỹ năng sư phạm và thực hiện tốt nội quy, quy chế chuyên môn.

- Cảnh quan môi trường nhà trường sáng, xanh, sạch, đẹp, gọn gàng ngăn nắp, an toàn, thuận tiện cho các hoạt động học tập của cô và trẻ. Có đầy đủ trang thiết bị phục vụ các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục (CSNDGD) trẻ theo quy định.

- Cha mẹ học sinh (CMHS) nhiệt tình tham gia các hoạt động của nhà trường, thường xuyên phối hợp với giáo viên thực hiện tốt nhiệm vụ NDCSGD trẻ.

- 100% nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tự thực có đầy đủ quyết định thành lập. Được tham gia tập huấn bồi dưỡng đạo đức nhà giáo, bồi dưỡng chuyên môn thường xuyên.

b. Khó khăn:

- Nhiều giáo viên đang trong thời kỳ sinh và nuôi con nhỏ nên ảnh hưởng rất nhiều đến việc thực hiện kế hoạch và bố trí phân công nhiệm vụ. Nhà trường còn thiếu 03 giáo viên so với định biên được giao.

- Một số vị trí, phòng học và phòng chức năng của trường xuống cấp ảnh hưởng tới chất lượng công tác chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

B. CÁC CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU:

- Tỷ lệ huy động trẻ MN ra lớp:

+ Nhà trẻ: 80%.

+ Mẫu giáo: 100%.

- Tỷ lệ trẻ khuyết tật thể nhẹ ra lớp học hòa nhập: năm học 2025- 2026 nhà trường không có trẻ khuyết tật

- Chăm sóc nuôi dưỡng:

+ Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân: 8-10 trẻ = 1,3%- 1,66%.

+ Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi: 9- 11 trẻ = 1,5%- 1,8%

+ Tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì: 12- 15 trẻ = 2,0% - 2,5%.

- Chăm sóc giáo dục:

Phân đầu cuối năm học xếp loại thi đua các nhóm lớp như sau:

+ Xếp loại tốt: 16/16 đạt tỷ lệ 100%;

+ Xếp loại khá: 0/16 đạt tỷ lệ 0%;

Thực hiện kết quả đánh giá trẻ cuối năm:

+ Số trẻ đạt yêu cầu cuối độ tuổi 592/600 đạt tỷ lệ: 98,6%;

+ Số trẻ chưa đạt yêu cầu 8/600 đạt tỷ lệ: 1,4 %.

- Thực hiện tốt nhiệm vụ tư vấn, hỗ trợ 3 CSTT trên địa bàn, xây dựng cơ sở Hoa Nắng làm cơ sở điểm.

- Duy trì môi trường giáo dục sáng- xanh- an toàn-thân thiện- hạnh phúc.

- Thực hiện tốt bộ tiêu chí trường học Hạnh Phúc

- Nhà trường đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ về thể chất và tinh thần, không xảy ra dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm.

- 100% CBGVNV trong nhà trường thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, quy chế nuôi dạy trẻ.

- Hoàn thành việc học nâng chuẩn của 01 đồng chí GV hợp đồng, và cuối năm 2025 phấn đấu 100% GV đạt trình độ đào tạo chuẩn và trên chuẩn theo Luật giáo dục 2020. Trong năm học có 03 đồng chí quần chúng ưu tú được đứng trong hàng ngũ của Đảng.

- Đối với Chi bộ: Phấn đấu đạt “Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, có 04 Đảng viên HTXS NV;

- Đạt danh hiệu tập thể “Tập thể lao động xuất sắc”;
- Đạt “Trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích”;
- 100% cán bộ, GV, NV trong trường không vi phạm đạo đức nhà giáo.
- 100% CB, GV, NV đăng ký các danh hiệu thi đua các cấp.
- Nhà trường “Xây dựng trường mầm non xanh-an toàn-hạnh phúc”.
- Thực hiện tốt phong trào thi đua “Người tốt, việc tốt” và phấn đấu trong năm học có từ 1-2 gương điển hình tiến tiến đề nghị cấp trên khen thưởng.
- Nhà trường phấn đấu đạt danh hiệu TTLĐXS, 07 đồng chí CBGVNV đạt danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở, 37 đồng chí đạt LĐTT
- 100% nhóm lớp thực hiện tốt “Xây dựng nhóm, lớp mầm non hạnh phúc”.
- SKKN đạt: Loại Tốt cấp trường: 7/44 bản (15,9%); Loại Đạt cấp trường: 20/44 bản (45,5%);
- Triển khai các hoạt động ngoại khoá tiếp cận các phương pháp giáo dục tiên tiến, nâng cao hiệu quả, theo đúng hướng dẫn của Sở Giáo dục.

C. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP:

I. NHIỆM VỤ CHUNG:

Chủ đề năm học 2025- 2026: “Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển”

Năm học 2025- 2026 trường Mầm non Bình Minh thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm:

1. Thực hiện tốt đề án “Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non giai đoạn 2026- 2030”

2. Làm tốt công tác huy động trẻ đến lớp, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho CBGVNV và trẻ. Chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch năm học linh hoạt, sáng tạo; thực hiện thành công các Kế hoạch và Đề án của phường Kiến Hưng

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý. Đổi mới quản trị nhà trường theo hướng kỷ cương, sáng tạo, phát triển. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong quản lý và tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

4. Đề xuất và phối hợp cùng UBND phường nhằm cải tạo sửa chữa trường lớp, chuẩn bị các điều kiện cho công tác Kiểm định chất lượng và công nhận trường chuẩn Quốc gia và báo cáo cấp trên chất lượng hằng năm. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục cho học sinh 5 tuổi và hướng đến PCGD trẻ từ 3- 5 tuổi. Hoàn thành nâng chuẩn trình độ giáo viên đạt trên chuẩn 100%.

5. Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN, đẩy mạnh công tác truyền thông giáo dục và hội nhập quốc tế, thực hiện liên kết giáo dục ngày càng chất lượng, hiệu quả. Năm học 2025 - 2026 nhà trường thực hiện xây dựng mô hình “Mỗi lớp học là một không gian sáng tạo” và mô hình “Không gian hạnh phúc với các hoạt động vui chơi trải nghiệm cho bé” thực hiện điểm nội dung “Phát triển Chương trình giáo dục nhà trường đi sâu lĩnh vực phát triển nhận thức”

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

1.1. Tổ chức triển khai, thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định các chính sách liên quan đến GDMN, đảm bảo đầy đủ các điều kiện về đội ngũ, CSVC, trang thiết bị và nguồn lực tài chính để thực hiện Chương trình GDMN

- Triển khai và thực hiện đúng Nghị quyết 217/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc Hội quy định miễn, hỗ trợ học phí cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông và người học chương trình giáo dục phổ thông trong các cơ sở giáo dục công lập, dân lập, tư thục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Nghị định 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ; Chính sách về học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập cho trẻ em theo quy định; Nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ Quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non; Luật số 73/2025/QH15 ngày 16/6/2025 của Quốc hội ban hành Luật Nhà giáo và các quy định của pháp luật. Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND TP Hà Nội quy định danh mục các khoản thu, mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động GD&ĐT tại cơ sở GDMN, GD phổ thông công lập của TP Hà Nội và Văn bản số 3375/SGDĐT-KHTC ngày 26/8/2025 của Sở GD&ĐT Hà Nội về hướng dẫn tăng cường công tác quản lý thu-chi năm học 2025- 2026. Bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN

- Xây dựng hệ thống văn bản chỉ đạo của nhà trường phù hợp với tình hình thực tế và triển khai đến 100% CBGVNV ngay từ đầu năm học bằng nhiều hình thức khác nhau như: cung cấp văn bản để CBGVNV tự nghiên cứu, họp trực tiếp, họp trực tuyến cụ thể như: Kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2026- 2030; Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025- 2026; Kế hoạch thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; Kế hoạch phòng chống tham nhũng; Kế hoạch thực hiện các Đề án; Kế hoạch thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua; Kế hoạch thực hiện Bộ quy tắc ứng xử cho CBGVNV trong trường học; Kế hoạch thực hiện công tác y tế học đường; đảm bảo VSATTP, phòng chống dịch bệnh; Kế hoạch đảm bảo an ninh an toàn trường học, phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ; Kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học; kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên; và kế hoạch học tập vào đầu năm.

- Rà soát các điều kiện CSVC và Xây dựng kế hoạch mua sắm ngay đầu năm học. Xây dựng tổ mua sắm trang thiết bị, phối hợp chặt chẽ với PHHS trong các hoạt động của nhà trường nhằm đảm bảo điều kiện tốt nhất cho hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

1.2. Đổi mới quản lý, quản trị nhà trường theo hướng phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình

- Phân định rõ trách nhiệm quản lý của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, giáo viên, nhân viên trong nhà trường, để chủ động phối hợp thực hiện. Đồng thời tăng cường phối hợp với các ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội tại địa phương và huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư trong quản lý nhà trường.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm, quyền hạn của Hội đồng trường và Hiệu trưởng trong tình hình mới; Tự chủ trong công tác sắp xếp, bố trí nhân sự, đánh giá, bồi dưỡng đội ngũ; Tự chủ trong chuyên môn để lựa chọn nội dung, phương pháp giáo dục tiên tiến phù hợp với điều kiện của nhà trường.

- Thực hiện đầy đủ trách nhiệm giải trình trước cơ quan quản lý nhà nước, cộng đồng và cha mẹ học sinh; bảo đảm thực hiện công khai, minh bạch theo qui định. Thực hiện nghiêm túc công tác thống kê báo cáo với phần mềm cơ sở dữ liệu ngành chính xác, đúng tiến độ; thực hiện kế hoạch thu- chi theo các văn bản hướng dẫn. Sửa đổi bổ sung một số định mức chi tiêu, một số thuật ngữ trong Quy chế chi tiêu nội bộ và công khai Quy chế đến 100% CBGVNV. Có đủ hồ sơ quản lý các loại quỹ theo quy định, hồ sơ phải được cập nhật đầy đủ, rõ ràng, minh bạch, đúng nguyên tắc, kịp thời. Công khai tài chính vào các kỳ sơ tổng kết. (Theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong các hoạt động của các cơ giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân)

- Thực hiện việc cập nhật thông tin, dữ liệu về GDMN thuộc thẩm quyền quản lý vào hệ thống cơ sở dữ liệu ngành giáo dục; tối ưu hóa việc sử dụng CNTT trong quản lý, điều hành, số hóa hồ sơ sổ sách; Lựa chọn, sử dụng các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý của các đơn vị có uy tín, để giảm tải hồ sơ, sổ sách, đồng thời nâng cao chất lượng quản lý điều hành hoạt động của nhà trường

- Ban giám hiệu thay đổi tư duy quản lý quản trị trường học phát huy vai trò các Tổ chuyên môn và giáo viên, nhân viên làm việc trong môi trường sư phạm thân thiện. Cần có các giải pháp đổi mới để thực hiện nhiệm vụ năm học, nâng chất lượng GDMN giai đoạn 2026 - 2030. Xác định rõ trách nhiệm, vai trò người đứng đầu.

1.3. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định của pháp luật, chính sách phát triển GDMN và nhiệm vụ năm học:

- Ban giám hiệu nhà trường phối hợp chặt chẽ với các Tổ chuyên môn, Ban TTND và phát huy vai trò giám sát của Ban đại diện CMHS trong việc bảo đảm chất lượng, an toàn cho trẻ trong các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và GD trẻ. Kiên quyết xử lý nghiêm những cá nhân vi phạm các quy định, QCCM trong nhà trường.

- Thành lập tổ kiểm tra theo các nhiệm vụ trọng tâm. Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá theo từng giai đoạn để tư vấn, thúc đẩy các hoạt động đảm bảo kế hoạch đề ra. Kịp thời rút kinh nghiệm những hạn chế và tuyên dương khen thưởng các cá nhân điển hình tiên tiến trong các hoạt động tạo động lực cho CBGVNV hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Xây dựng kế hoạch KTNB và bồi dưỡng đội ngũ CBGVNV ; động viên CBGVNV tích cực tự học tập, rèn luyện và hỗ trợ đồng nghiệp cùng rèn luyện, bổ sung kỹ năng nghiệp vụ để vững vàng hơn khi đối mặt và xử lý tình huống sư phạm, tình huống xã hội diễn ra trong và ngoài nhà trường; giúp giáo viên có khả năng biến những khó khăn, thách thức trong công việc trở thành những cơ hội để khẳng định năng lực bản thân trước đồng nghiệp, CMHS; Tổ chức các chuyên đề, các buổi giao

lưu, hội thảo để CBGVNV tăng cường nhận thức và năng lực nghề nghiệp, góp phần giảm thiểu các hiện tượng vi phạm đạo đức nhà giáo. Xây dựng hình ảnh người giáo viên mầm non có đạo đức trong sáng, lòng yêu nghề và tận tâm tận lực với học sinh.

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch kiểm tra nội bộ trong nhà trường để tư vấn, thúc đẩy giáo viên, nhân viên nâng cao trình độ chuyên môn. Số giờ dự (dạy) của BGH: 280 hoạt động

Trong đó:

+ Hiệu trưởng: 02 hoạt động/tuần = 70 hoạt động/năm học

+ Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn dạy và Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn nuôi: 04 hoạt động/ tuần = 140 hoạt động/năm học

+ Số giáo viên, nhân viên được kiểm tra toàn diện: 15 đồng chí -> Tỷ lệ: 35%

+ Số giáo viên, nhân viên được kiểm tra chuyên đề: 38 đồng chí-> Tỷ lệ: 90,5 %

Kiểm tra toàn diện nhà trường: 1 lần/ năm học.

Số chuyên đề được kiểm tra: 13 chuyên đề

Số tổ chuyên môn được kiểm tra: 05 tổ-> Tỷ lệ 100%

- Tăng cường công tác tư vấn, hỗ trợ 3 cơ sở mầm non độc lập tư thục trên địa bàn đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ và thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn. Tham mưu UBND phường công khai “Danh sách các lớp mầm non độc lập đã được cấp phép” trên địa bàn phường tại website UBND phường. Hướng dẫn các cơ sở quản lý hồ sơ cụ thể, khoa học theo đúng chỉ đạo của cấp trên. Kiểm tra định kỳ, đột xuất 01 cơ sở/tháng, tham mưu kịp thời để xử lý nghiêm những cá nhân, tổ chức vi phạm quy định tại TT49/2021 của BGDĐT ban hành quy chế tổ chức và hoạt động nhóm trẻ độc lập, lớp mẫu giáo độc lập, lớp mầm non độc lập loại hình dân lập và tư thục.

2. Bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới

2.1. Bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ, phòng chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh

- Xây dựng kế hoạch đảm bảo an toàn, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống dịch bệnh với đầy đủ phương án, phân công, phân nhiệm cụ thể.

- Đề cao kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm của người đứng đầu. Chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn trong nhà trường, nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm, tuyệt đối đảm bảo an toàn cho trẻ em.

- Đảm bảo các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị, tập huấn quán triệt cho đội ngũ, làm tốt công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện nghiêm công tác phòng chống

dịch bệnh, đặc biệt là dịch sốt xuất huyết, phối hợp, hướng dẫn, hỗ trợ cha mẹ/người chăm sóc trẻ nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục các nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ như:

+ 100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần.

+ 100% GVNV thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn trong chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

+ 100% CBGVNV được bồi dưỡng thường xuyên chuyên môn nghiệp vụ và Đạo đức nhà giáo, thực hiện nghiêm túc bộ quy tắc ứng xử, Điều lệ trường mầm non, công tác phòng chống TNTT và phòng chống dịch bệnh cho trẻ.

+ Thường xuyên kiểm tra, rà soát hàng ngày môi trường hoạt động của trẻ như đồ chơi ngoài trời, hệ thống lan can, đường dây điện, các đồ chơi ...để loại bỏ những vật sắc, nhọn, nhỏ và những yếu tố có thể gây mất an toàn cho trẻ để kịp thời thay thế, sửa chữa.

- Thực hiện tốt công tác quản lý trẻ ở tất cả các thời điểm trong ngày. Đón, trả trẻ từ tay phụ huynh, tuyệt đối không trả trẻ cho người lạ mặt (những người không có trong danh sách đăng ký trả trẻ). Xây dựng quy chế hoạt động của nhà trường, nêu rõ quy trình, trách nhiệm hoạt động theo dây chuyền, quy trình phân công giáo viên trong lớp, nhân viên nuôi dưỡng trong bếp ăn, xử lý khủng hoảng truyền thông...Phổ biến công khai và ký cam kết tới từng cá nhân.

- Xây dựng môi trường trong và ngoài lớp học an toàn, thân thiện, bầu không khí vui vẻ, hạnh phúc giữa cô và trẻ để trẻ tự tin đến trường. Giáo viên luôn có mặt để quan sát, giúp đỡ, hướng dẫn trẻ mọi lúc, mọi nơi. Nắm chắc sỹ số trẻ trong ngày, đặc biệt quan tâm đến những trẻ mới đến lớp, những trẻ có thể trạng yếu, những trẻ có tiền sử bệnh để đề phòng những tai nạn đáng tiếc xảy ra.

- Tuyên truyền và phối hợp cùng PHHS trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ: Chia sẻ các bài viết của các chuyên gia GD về công tác CS-ND-GD trẻ, kiến thức khoa học về phòng chống dịch bệnh và tai nạn thương tích.

2.2. *Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN*

a. Thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe cho trẻ

* Chăm sóc trẻ:

- 100% trẻ được cân đo và theo dõi bằng biểu đồ tăng trưởng, được khám sức khỏe theo quy định. Triển khai thực hiện nghiêm túc Chương trình sức khỏe học đường (*Kế hoạch số 238/KH-UBND ngày 6/9/2022 của UBND thành phố Hà Nội*)

- Đảm bảo đầy đủ đồ dùng cá nhân cho mỗi trẻ (cốc uống nước, khăn lau mặt có ký hiệu riêng), bát, thìa.... Thực hiện giặt, sấy khăn lau mặt; rửa, hấp, sấy, tráng nước sôi đối với cốc uống nước, bát, thìa của trẻ. Đảm bảo đầy đủ các điều kiện tổ chức giấc ngủ cho trẻ, mỗi trẻ có đủ giường/phần, gối, chăn (theo mùa) được vệ sinh

phối, giặt hằng tuần. Phòng ngủ/phòng sinh hoạt chung, giá đồ dùng đồ chơi...đảm bảo luôn sạch sẽ vệ sinh hằng ngày, không khí lưu thông.

- Thực hiện nghiêm túc công tác phòng chống dịch bệnh, đảm bảo đầy đủ các điều kiện phục vụ và triển khai phòng dịch đúng quy định, không để xảy ra dịch bệnh trong nhà trường. Lồng ghép nội dung giáo dục vệ sinh dinh dưỡng, chăm sóc sức khỏe, phòng chống tai nạn thương tích trong các hoạt động giáo dục trẻ một ngày.

- Xây dựng phương án, kế hoạch phòng chống dịch bệnh và triển khai đến 100% CBGVNV để CBGVNV biết và thực hiện có hiệu quả tại trường. Tập huấn cho CBGVNV cách xử trí các trường hợp trẻ có biểu hiện bất thường về sức khỏe trong trường học. Phối kết hợp với trạm y tế phường Kiến Hưng để thực hiện công tác y tế học đường.

- Nhà trường có 01 đồng chí nhân viên y tế đủ điều kiện để đảm bảo tốt nhất công tác chăm sóc sức khỏe trẻ.

* Nuôi dưỡng

- Xây dựng thực đơn đảm bảo đầy đủ và cân đối dinh dưỡng phù hợp với trẻ, bổ sung các loại đạm thực vật, nâng cao chất lượng sơ chế chế biến món ăn cho trẻ. Xây dựng thực đơn ăn 4 tuần/tháng; 2 mùa/ năm theo từng độ tuổi phù hợp nguồn thức ăn thực tế của địa phương. Đánh giá khẩu phần ăn hàng ngày để kịp thời điều chỉnh các chất dinh dưỡng cân đối, hợp lý. Bổ sung một số loại thực phẩm giàu dinh dưỡng có lợi cho sức khỏe trẻ như: rong biển, đường thốt nốt, đường phèn, bột sắn dây...vào thực đơn ăn của trẻ để giúp trẻ phát triển tốt về thể lực. Tập cho trẻ ăn đầy đủ các loại thức ăn, cho trẻ biết tên các món ăn thông qua các bữa ăn hàng ngày.

- Thực hiện nghiêm túc công tác công khai tài chính theo quy định, thực đơn thay đổi theo mùa- mỗi tuần 1 thực đơn. Đảm bảo cân đối tỷ lệ các chất dinh dưỡng

- Tổ chức họp Chi bộ, Hội đồng trường, Hội đồng sư phạm, CMHS để thảo luận và lựa chọn các đơn vị cung ứng thực phẩm có đầy đủ hồ sơ cung ứng thực phẩm cho nhà trường:

- + Xây dựng tiêu chí lựa chọn đơn vị
- + Xét duyệt hồ sơ các đơn vị cung ứng
- + Lựa chọn và ký hợp đồng
- + Niêm yết công khai các đơn vị cung ứng tới CBGVNV và PHHS toàn trường. Kiểm tra thực tế (đột xuất) một số đơn vị cung ứng thực phẩm.
- + Các đơn vị cung ứng được niêm yết công khai trên Website và Bảng tin của Nhà trường

- 100% các nhóm lớp có góc tuyên truyền về cách chăm sóc và nuôi con theo khoa học để tuyên truyền với phụ huynh.

- Tăng cường các hoạt động vệ sinh trong nhà trường, đẩy mạnh giáo dục cho trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe, 100% trẻ em đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ

tăng trưởng của Tổ chức Y tế thế giới. Đảm bảo 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe định kỳ ít nhất 01 lần/01 năm (khoảng đầu tháng 10), được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin; được cân, đo và theo dõi biểu đồ tăng trưởng 04 lần/năm theo quý. Phần đầu cuối năm đạt tỷ lệ sức khỏe của trẻ như chỉ tiêu đã đề ra

- Đẩy mạnh giáo dục kỹ năng tự phục vụ, vệ sinh cá nhân, chăm sóc sức khỏe, kỹ năng phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ và bảo đảm an toàn cho trẻ. Lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng chống tai nạn thương tích trong sinh hoạt hằng ngày; chú trọng kết hợp dinh dưỡng với vận động để phát triển thể chất, thể lực cho trẻ. Bảo đảm hài hòa giữa chăm sóc, nuôi dưỡng và GD, giúp trẻ phát triển cân đối, khỏe mạnh, nhanh nhẹn và tăng cường kỹ năng xã hội cho trẻ

b. Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện XD “Trường mầm non xanh - an toàn - hạnh phúc” và nâng cao chất lượng CS&GD trẻ theo hướng “Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ” và “Giáo dục nếp sống văn minh thanh lịch cho học sinh 5 tuổi”

- Tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục của nhà Nhà trường giai đoạn 2024-2026 đi sâu lĩnh vực PTNT. Triển khai các tổ chuyên môn, các lớp căn cứ xây dựng kế hoạch giáo dục năm của khối, lớp đáp ứng mục tiêu chung của Nhà trường, phát huy được thế mạnh của giáo viên căn cứ trên khả năng của trẻ; ứng dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến một cách linh hoạt, hiệu quả.

+ Khuyến khích và trao quyền chủ động cho giáo viên trong việc bổ sung, lựa chọn nội dung giáo dục. Tôn trọng những sáng tạo trong việc đổi mới hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục, tăng cường hoạt động trải nghiệm, vui chơi cho trẻ.

+ Lồng ghép nội dung “Tôi yêu Việt Nam” vào chương trình giáo dục các độ tuổi, tăng cường nội dung giáo dục An toàn giao thông, bảo vệ môi trường, phòng chống xâm hại, kỹ năng thoát hiểm... tích hợp/lồng ghép “Giáo dục dinh dưỡng kết hợp vận động, nhằm phát triển thể chất cân đối cho trẻ em”

+ Tiếp tục làm phong phú ngân hàng ND-HĐ các độ tuổi, trú trọng nội dung: giáo dục nếp sống văn minh thanh lịch; chuẩn bị cho trẻ sẵn sàng học đọc học viết; trẻ được tiếp cận và làm quen với các phương tiện hiện đại; làm quen tiếng anh; phát triển tình cảm kỹ năng xã hội, phát triển thể chất, giáo dục nếp sống văn minh thanh lịch cho học sinh 5 tuổi... Đổi mới hình thức tổ chức các HĐGD, ứng dụng các PP giáo dục tiên tiến phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, khả năng của trẻ và giáo viên, giúp giáo viên có cơ hội lựa chọn bài dạy hấp dẫn hơn.

+ Tổ chức các hoạt động giáo dục xuất phát từ mục tiêu chương trình, lựa chọn nội dung và hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm đảm bảo trên nhu cầu, hứng thú và khả năng của trẻ. Xây dựng kế hoạch giao lưu với các nội dung phong phú, hấp dẫn, phù hợp với các độ tuổi để tổ chức 1-2 lần/tuần thay thế cho hoạt động ngoài trời và hoạt động góc.

+ Tổ chức các hoạt động kiến tập theo sự phân công của phường Kiến Hưng.

+ Tiếp tục triển khai ứng dụng các PP giáo dục Montesori, Steam, Reggio Emilia vào chương trình giáo dục mầm non phù hợp, thực chất, hiệu quả. Tổ chức hoạt động giáo dục “học thông qua vui chơi, trải nghiệm”, ứng dụng PP tiên tiến vào các hoạt động: Tạo hình, khám phá, LQVT, kỹ năng sống...

- Chỉ đạo xây dựng môi trường trong và ngoài lớp học theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm; tận dụng các vị trí hành lang, cầu thang, sân vườn xây dựng không gian vui chơi, sáng tạo... giúp cho trẻ hòa mình vào thiên nhiên, học qua trải nghiệm.

+ Định hướng, tư vấn thiết kế môi trường lớp học đảm bảo an toàn, khoa học, thuận tiện, ứng dụng môi trường giáo dục của các PP tiên tiến: Reggio Emilia, Steam, Montesori; bổ sung đa dạng các nguyên vật liệu tự nhiên, tái sử dụng phù hợp với điều kiện địa phương. Xây dựng và khai thác môi trường giáo dục hiệu quả, đảm bảo nguyên tắc trẻ được tham gia vào suốt quá trình xây dựng MT và tổ chức hoạt động giáo dục: Thảo luận, lên ý tưởng, chuẩn bị, tiến hành...

+ 100% các nhóm lớp có góc chơi mở, đầy đủ học liệu, nội quy, hướng dẫn chơi... sử dụng sản phẩm và ý tưởng của trẻ trong quá trình trang trí lớp học. Khuyến khích giáo viên tận dụng, khai thác nguyên phế liệu tái chế và cung cấp các nguyên liệu cho hoạt động làm đồ dùng đồ chơi sáng tạo của cô và trẻ. Các tổ triển khai xây dựng lớp điểm về xây dựng và khai thác môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, tổ chức cho các đồng chí giáo viên học tập rút kinh nghiệm.

+ Xây dựng hệ thống bảng chỉ dẫn, định hướng chơi, nội quy... các khu vực chơi rõ ràng; hệ thống bài tập cho trẻ các độ tuổi phù hợp, đảm bảo hoàn thành mục tiêu đề ra.

- Tiếp tục thực hiện tốt chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” đẩy mạnh phong trào “Nhà trường chung tay phát triển, thầy cô chia sẻ trách nhiệm” nhằm học hỏi và lan tỏa các sáng kiến, mô hình tốt.

- Đầu tư trang bị các điều kiện thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ trường mầm non. Tiếp tục xây dựng và khai thác hiệu quả kho học liệu, video trực tuyến dùng chung, thực hiện tốt việc quản lý, lựa chọn, sử dụng đồ chơi, tài liệu, học liệu quy định tại Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020, Thông tư số 30/2021/TT-BGDĐT ngày 05/11/2021 và các quy định khác của Bộ GDĐT.

*** Phân công thực hiện lớp điểm:**

Nội dung	Lớp	Người thực hiện
Chuyên đề “Xây dựng môi trường học tập lấy trẻ làm trung tâm, không gian sáng tạo- Đổi mới HTTC lĩnh vực PTNT”	A1	Bùi Thị Tuyên Vũ Thị Bách
	B3	Nguyễn Thị Thanh Vân Nguyễn Thị Thu
	C2	Thái Thị Kim Hường Tạ Thu Hoài

Chuyên đề “Ứng dụng PPGD STEAM trong tổ chức HDGD- Phát triển chương trình đi sâu lĩnh vực PTNT”	A4	Nhữ Thị Thương Nguyễn Thị Tâm
	B2	Trịnh Thị Hương Giang Nguyễn Thị Phương Anh
	C4	Đỗ Thị Lan Anh Đào Thị Nhung
“Giáo dục kỹ năng sống để bảo vệ sức khỏe, phòng chống dịch bệnh” cho trẻ, “Giáo dục dinh dưỡng kết hợp vận động nhằm phát triển thể chất cân đối cho trẻ em”	A3	Trịnh Thị Tâm Vũ Thị Thúy Hiền
	B4	Hoàng Thị Thảo Nguyễn Thị Thúy Thanh
	C1	Lê Thị Oanh Bùi Thị Kim Hương
Chuyên đề “Lĩnh vực phát triển thể chất”	A2	Nguyễn Hồng Hạnh Đào Thị Nguyệt
	B1	Đỗ Thị Thu Phương Nguyễn Thị Trang
	C3	Ngô Thị Phương Nguyễn Thị Kim Huyền
+ Chuyên đề “Giáo dục văn hoá dân gian thông qua HD âm nhạc”	A4	Phạm Diệu Linh Nguyễn Thị Phương Loan
	B5	Hoàng Thị Ngọc Ánh Nguyễn Thị Thu Trang
Chuyên đề lĩnh vực “Chăm sóc nuôi dưỡng, VSATTP”, Giáo dục tình cảm kỹ năng xã hội.	D1	Nguyễn Thị Huyền Nguyễn Thị Tịnh
	D2	Trần Thị Hải Nguyễn Thị Nhung

- Phân đầu cuối năm học xếp loại thi đua các nhóm lớp như sau:

+ Xếp loại tốt: 16/16 đạt tỷ lệ 100%;

+ Xếp loại khá: 0/16 đạt tỷ lệ 0%;

- Thực hiện kết quả đánh giá trẻ cuối năm:

+ Số trẻ đạt yêu cầu cuối độ tuổi 592/600 đạt tỷ lệ: 98,6%;

+ Số trẻ chưa đạt yêu cầu 8/600 đạt tỷ lệ: 1,4 %.

- Tăng cường công tác tuyên truyền phối hợp cùng phụ huynh trong hoạt động giáo dục tình yêu thương, kỹ năng tự phục vụ cho trẻ, khuyến khích cha mẹ cùng con đọc sách, hình thành văn hoá đọc với phong trào “*Mỗi tuần 1 câu chuyện, mỗi tuần 1 cuốn sách*”.

- Đẩy mạnh phong trào “vòng tay yêu thương”, khuyến khích trẻ chia sẻ với những hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống. tiếp tục thực hiện “*Giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh*” cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.

- Tổ chức ngày lễ, ngày hội cho trẻ

Các sự kiện	Nội Dung	Độ tuổi	Thời gian	Địa điểm
Hoạt động giao lưu trải nghiệm.	Ngày hội đến trường của bé;	Trẻ toàn trường	Tháng 9/2025	Sân trường
	Vui tết trung thu: múa hát, bày mâm ngũ quả	Trẻ toàn trường	Tháng 10/2025	Sân trường
	Ngày nhà giáo Việt Nam, Kỷ niệm 10 năm thành lập trường MN Bình Minh Các hoạt động chào mừng: văn nghệ, tranh ảnh cổ động, video chúc mừng, quà lưu niệm...	Trẻ toàn trường	Tháng 11/2025	Sân trường
	Hội chợ xuân: Bé hát dân ca, các trò chơi dân gian, nặn tò he, gia hàng chợ xuân, vui Tết cổ truyền.	Trẻ toàn trường	Tháng 2/2026	Sân trường
	Ngày hội thể thao Trẻ tham gia trải nghiệm các môn thể thao: Đá bóng, Sasuke...	Trẻ toàn trường	Tháng 3/2026	Sân trường
	Ngày hội lao động Trẻ tham gia trải nghiệm một số nghề: bán hàng, rửa xe, làm bánh...	Trẻ toàn trường	Tháng 4/2026	Khu trải nghiệm, sân trường
Hội thi cho cô, cho trẻ	Nhân viên nuôi dưỡng giỏi	Nhân viên nuôi dưỡng	Tháng 10/2025	Bếp ăn
	“Thi làm ĐD sáng tạo”	Giáo viên	Tháng 10-11/2025	Các lớp
	Rung chuông vàng: sân chơi trí tuệ cho học sinh 5 tuổi	Trẻ mẫu giáo lớn	Tháng 4/2026	Các lớp học, phòng hội trường

3. Đảm bảo chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi; Triển khai thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 218/2025/QH15 và các văn bản của Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo về phổ cập giáo dục cho trẻ em mẫu giáo; đưa chỉ tiêu hoàn thành phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi và các chính sách phát triển GDMN vào Nghị quyết của Chi bộ giai đoạn 2026 - 2030 của Nhà trường. Ban hành chương trình, đề án, kế hoạch triển khai phổ cập GDMN theo lộ trình phù hợp với điều kiện thực tiễn.

- Bảo đảm các điều kiện thực hiện phổ cập GDMN: Bố trí nguồn lực cho công tác phổ cập; quy hoạch mạng lưới trường, lớp đảm bảo đủ cơ sở vật chất cho trẻ. Tăng cường đầu tư CSVC, trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu phổ cập giáo dục

trẻ em mẫu giáo, bảo đảm đủ số lượng, chất lượng đội ngũ giáo viên, nhằm đáp ứng yêu cầu thực hiện phổ cập. Phấn đấu đến năm 2027, huy động 100% trẻ mẫu giáo và 80% trẻ độ tuổi nhà trẻ đến trường, hoàn thành mục tiêu phổ cập cho trẻ em mẫu giáo 3 đến 5 tuổi trước 01 năm so với lộ trình của Chính phủ đề ra.

- Tiếp tục thực hiện và duy trì chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi, tăng cường đổi mới hình thức tổ chức, chất lượng hoạt động giáo dục chuẩn bị tốt kiến thức, kỹ năng, tâm thế cho trẻ em 5 tuổi vào lớp Một.

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ cho trẻ em và giáo viên theo quy định.

- Thực hiện công tác phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi trên phần mềm phổ cập, đảm bảo tính chính xác của số liệu, thời gian kiểm tra công nhận ở cấp cơ sở và đề nghị cấp trên kiểm tra công nhận theo quy định.

- Phân công giáo viên dạy các lớp 5 tuổi có trình độ, năng lực chuyên môn vững vàng. Đồng thời ưu tiên cho 05 lớp 5 tuổi có đủ trang thiết bị dạy học theo quy định. Phân công đồng chí Nguyễn Thị Hạnh (PHT) phụ trách công tác phổ cập.

- Giáo viên phối kết hợp các ban ngành đoàn thể làm tốt công tác điều tra phổ cập đến từng tổ dân phố.

- Giáo viên thực hiện tốt công tác tuyên truyền phối hợp với phụ huynh cho trẻ đi học đều, đúng giờ đảm bảo chế độ sinh hoạt trong ngày, đảm bảo tỷ lệ chuyên cần cho trẻ 5 tuổi đạt từ 95% trở lên.

- Thực hiện đảm bảo sỹ số trẻ trên nhóm, lớp theo Điều lệ trường mầm non.

4. Đảm bảo các điều kiện trường lớp, cơ sở vật chất, đội ngũ

4.1. Phát triển mạng lưới trường, lớp:

- Chủ động hằng năm rà soát đối chiếu các tiêu chuẩn xây dựng trường chuẩn Quốc gia theo hướng tạo môi trường thiên nhiên xanh, đạt chuẩn hóa, hiện đại hóa, đảm bảo công năng sử dụng hiệu quả, tăng số phòng chức năng hoạt động chuyên biệt, đầu tư thiết bị ngoài danh mục tối thiểu và hiện đại đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục

- Tổng số trẻ 5 tuổi trên địa bàn: 237 cháu- Tỷ lệ ra lớp đạt 100%

- Tổng số trẻ mẫu giáo dưới 5 tuổi: 505 cháu – Tỷ lệ ra lớp đạt 80%

- Phấn đấu đạt tỷ lệ chuyên cần đối với trẻ Nhà trẻ, 3T, 4T đạt từ 90% trở lên, trẻ em 5 tuổi đạt 95% trở lên.

4.2. Cơ sở vật chất

- Thường xuyên rà soát tiêu chuẩn của Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT, đầu tư đầy đủ trang thiết bị theo quy định cho các nhóm lớp để thực hiện các hoạt động CSGD trẻ. Từng bước đầu tư các trang thiết bị hiện đại để nâng cao chất lượng NDCSGD trẻ trong nhà trường.

- Căn cứ theo Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT sửa đổi bổ sung kèm theo Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non, nhà trường tham mưu với UBND phường Kiến Hưng để đầu tư, sửa chữa các hạng mục đảm bảo theo Phụ lục I-Thông tư 14/VBHN-BGDĐT ngày 31/12/2024 của Bộ GDĐT

* Cải tạo, sửa chữa:

- Tiếp tục cải tạo các vị trí thấm, dột và nền lớp, sân trường bị phồng rộp
- Cải tạo 2 khu vận động tại tầng 2 thành 1 phòng thư viện, 1 phòng tin học

* Mua sắm, làm mới

- Phòng y tế: Bổ sung đủ cơ sở thuốc theo danh mục cần thiết; 300 khẩu trang trẻ em; cơ sở thuốc thiết yếu theo danh mục của Bộ y tế.

- Phòng bếp: Đầu tư mua sắm 16 xe đẩy cơm, thức ăn cho 16 nhóm lớp; 01 tủ sấy, ...

Tiếp tục thực hiện kế hoạch, phương hướng chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025 và có những điều chỉnh kịp thời, phù hợp với thực tế hướng đến xây dựng trường mầm non xanh, xây dựng môi trường giáo dục sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn - thân thiện, xây dựng phương hướng chiến lược nhà trường giai đoạn 2026- 2030

- Trồng thêm cây xanh tại các vị trí sân chơi trước cho trẻ đảm bảo phù hợp, tạo thêm bóng mát, cây xanh cho trẻ hoạt động vui chơi.

- Mua sắm bổ sung đồ dùng đồ chơi cho các lớp để phục vụ hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ, đáp ứng nhu cầu theo hướng ứng dụng các PP giáo dục tiên tiến: bộ dụng cụ đo, pha chế; một số giáo cụ Mons, STEAM... Đầu tư thêm 100 sách truyện cho phòng thư viện.

4.3. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non

Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên toàn trường: 47 đồng chí.

- Cán bộ quản lý: 03 đồng chí.

+ Trình độ đại học: 3 đ/c đạt tỷ lệ 100%; Trình độ TCLLCT: 3 đ/c đạt tỷ lệ 100%;

+ Chứng chỉ QLNN: 3 đ/c đạt tỷ lệ 100%; QLGD: Thạc sỹ QLGD: 01 đ/c đạt 33%, Chứng chỉ QLGD: 2 đ/c đạt 67%;

+ Chứng chỉ tin học cơ bản: 3 đ/c đạt tỷ lệ 100%; Chứng chỉ tiếng anh A2: 03 đ/c đạt tỷ lệ 100%.

- Giáo viên: 33 đồng chí.

+ Giáo viên nhà trẻ: 4 đ/c; Giáo viên mẫu giáo: 29 đ/c;

+ Trình độ CM: ĐH: 30/33 đ/c tỷ lệ 91%; CĐ: 03/33 đ/c tỷ lệ 9% (01 GV đang theo học lớp đào tạo ĐH từ xa)

+ Trình độ TCLLCT: 01 đ/c; Sơ cấp: 17 đ/c (01 đ/c đang theo học lớp TCLLCT).

- + Chứng chỉ tin học cơ bản: 33/33 tỷ lệ 100%; Tiếng anh: 33/33 tỷ lệ 100%;
- Phân công giáo viên trên lớp:
- + Khối Nhà trẻ 02 nhóm = 60 trẻ -> 04 GV (Bình quân 2,0 GV/nhóm)
- + Khối MG 3T 04 lớp = 135 trẻ -> 08 GV (Bình quân 2,0 GV/lớp)
- + Khối MG 4T 05 lớp = 185 trẻ -> 10 GV (Bình quân 2,0 GV/lớp);
- + Khối MG 5T 05 lớp = 220 trẻ -> 11 GV (Bình quân 2,2 GV/lớp)
- Nhân viên: 11 đồng chí (NV nuôi: 06; NV Kế toán: 01; NV Bảo vệ: 02 Lao công: 01 HĐ trường; NVYT: 01)
- + Trình độ CM: ĐH: 2 đ/c; CĐ: 02 đ/c; TC: 04 đ/c; CC: 02 đ/c (NV Bảo vệ); Khác: 01 đ/c (NV Lao công).
- Tổng số Đảng viên: 21/47 đồng chí đạt tỷ lệ 44,7%.
- Thực hiện tốt công tác phát triển CBQL, GV, NV đủ về số lượng và năng lực, đáp ứng yêu cầu thực hiện chuyên môn. Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng đội ngũ, bảo đảm nguyên tắc "Có trẻ em thì phải có giáo viên đứng lớp".
- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương trẻ. Đối xử công bằng và tôn trọng trẻ em, bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của trẻ em, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ trong nhà trường. Tiếp tục triển khai hiệu quả Bộ tiêu chí xây dựng trường học hạnh phúc và Quy tắc ứng xử trong nhà trường, tạo môi trường văn hóa, thanh lịch văn minh, thể hiện qua chuẩn mực trong cách giao tiếp, ứng xử, trang phục, hành vi của cán bộ, giáo viên, nhân viên và trẻ em.
- Tiếp tục bồi dưỡng đạo đức nhà giáo cho đội ngũ CBGVNV
- Thực hiện kế hoạch học tập suốt đời, KH BDTX, tìm hiểu văn bản pháp luật: Luật giáo dục, Luật nhà giáo (có hiệu lực 01/01/2026), Điều lệ trường Mầm non, Quy chế nuôi dạy trẻ, chương trình giáo dục...
- Thực hiện nghiêm túc bộ Quy tắc ứng xử của CBCCVC trong cơ sở giáo dục, xây dựng hình ảnh người giáo viên gương mẫu, chuẩn mực, luôn làm gương trong nếp sống văn minh thanh lịch
- Phát động tới 100% các đồng chí CBGVNV các phong trào thi đua: Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo; thi đua 2 tốt; Học tập và làm theo đạo đức phong cách HCM.
- Biểu dương kịp thời gương người tốt việc tốt, nhà giáo tâm huyết sáng tạo

5. Đẩy mạnh xã hội hóa và hội nhập quốc tế; Tăng cường truyền thông về Giáo dục mầm non

- Thường xuyên bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên kiến thức, kỹ năng tuyên truyền. Đầu tư thiết bị, phương tiện phục vụ công tác tuyên truyền về giáo dục mầm non. Tăng cường các bài tuyên truyền thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục, tạo điều kiện về tinh thần, vật chất cho nhà trường để xây dựng, nâng cao chất lượng trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia; mời phụ huynh tham dự các ngày lễ hội, tham gia một số hoạt động của trẻ mà nhà trường tổ chức trong năm học; xây dựng góc

tuyên truyền của nhà trường và các lớp về kiến thức nuôi dạy trẻ và công tác phối kết hợp với phụ huynh.

- CBQL, GV, NV khai thác các nền tảng công nghệ để truyền thông nâng cao về nhận thức, chuyên môn nghiệp vụ. Đẩy mạnh phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ bằng nhiều hình thức, đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng về chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý để phòng chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng chống dịch bệnh. Sưu tầm và chia sẻ các trò chơi cha mẹ cùng con khám phá, các hoạt động của nhà trường, của lớp... để phụ huynh biết, hiểu và đồng hành trong hoạt động giáo dục trẻ của lớp, của trường; phổ biến kiến thức nuôi dạy con theo khoa học, nâng cao nhận thức của cha mẹ trẻ, đội ngũ và cộng đồng về phát hiện sớm, can thiệp sớm cho trẻ, quan tâm hòa nhập trẻ khuyết tật.

- Phân công các tổ khối gửi tin bài về hoạt động của trẻ ở trường MN về tổ trưởng, sau đó Phó Hiệu trưởng chuyên môn duyệt bài và cho đồng chí GV phụ trách Fanpage đăng bài. Mỗi lớp 2 bài/tuần, tăng cường hiệu quả tuyên truyền đến PHHS và nhân dân thông qua các mạng xã hội. Phối hợp với chính quyền địa phương tuyên truyền về công tác tuyển sinh, phổ cập GD trẻ em 5 tuổi (qua loa truyền thanh, tờ rơi, các bài viết, website...). Nhà trường có website, bảng tin, khai thác tích cực và hiệu quả các trang mạng xã hội để thông tin, tuyên truyền đến phụ huynh những hoạt động, kiến thức, kĩ năng chăm sóc, giáo dục trẻ... Đổi mới hình thức truyền thông về thương hiệu, điều kiện, chất lượng hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ... Xây dựng "Album ảnh đẹp"

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng:

- Xây dựng và triển khai các văn bản hướng dẫn, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, ra các Quyết định phân công nhiệm vụ và thành lập các hội đồng.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá các hoạt động của các bộ phận chuyên môn trong nhà trường. Xây dựng kế hoạch tổ chức kiến tập các chuyên đề tại trường, BD chuyên môn cho đội ngũ GV, NV hàng tháng, bồi dưỡng GVG, NVG. Kiểm tra việc thực hiện QC nuôi dạy trẻ, QCCM, XD môi trường học tập lấy trẻ làm trung tâm của GV toàn trường. Xây dựng và triển khai các hội thi của cô và trẻ.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, đề ra các giải pháp cho thời gian tiếp theo. Đánh giá, xếp loại theo quy định.

- Tổng hợp các báo cáo gửi phòng VHXH theo quy định.

2. Các tổ trưởng

- Căn cứ kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của nhà trường triển khai xây dựng kế hoạch thực hiện của các bộ phận, tổ chuyên môn, gửi về Hiệu trưởng duyệt.

- Chịu trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc, dự giờ đánh giá việc thực hiện chuyên môn, Quy chế nuôi dạy trẻ của GV, kiểm tra các loại hồ sơ sổ sách của GV các lớp

và báo cáo Hiệu trưởng tổng hợp để đánh giá XL GV hàng tháng, hàng kỳ và năm học. Tổ chức triển khai đến GVNV trong toàn trường để thực hiện và xây dựng KHTH nhiệm vụ của từng cá nhân, và thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn khác được phân công.

- Công khai KH thực hiện nhiệm vụ của nhà trường trên bảng tin, Website, fanpage.

- Kết hợp với Phó Hiệu trưởng, GV chuyên môn kiểm tra sổ soạn bài của giáo viên của khối theo đúng quy định, kiểm tra, giám sát, đánh giá cán bộ, giáo viên, nhân viên về việc thực hiện các kế hoạch của năm học, tổ chức xếp loại theo các tiêu chí, chỉ tiêu mức phấn đấu, tiêu chí thi đua và nhiệm vụ năm học đã đề ra.

- Sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, đề ra các giải pháp cho thời gian tiếp theo, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cá nhân phụ trách.

3. Giáo viên, nhân viên

Thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của nhà trường. Tích cực học tập, trau dồi chuyên môn nghiệp vụ của bản thân để sẵn sàng thực hiện mọi nhiệm vụ để nâng cao chất lượng NDCSGD trẻ. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền để CMHS tích cực phối hợp với giáo viên tổ chức các hoạt động.

Chịu trách nhiệm trước BGH và PHHS về chất lượng tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ, chủ động tích cực trong các hoạt động chung của trường, thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được phân công.

IV. LỊCH TRÌNH CÔNG TÁC THÁNG

Thời Gian	Nội dung công việc	Người thực hiện	Ghi chú
Tháng 8	- Triển khai công tác chuẩn bị CSVG đón trẻ tựu trường.	- BGH	
	- Chỉ đạo rà soát KHGD năm học xây dựng Chương trình giáo dục nhà trường	- BGH	
	Chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục năm của khối, của lớp		
	- Phân công nhiệm vụ CB-GV-NV đầu năm	- Toàn trường	
	- Dự Hội nghị tổng kết năm học và triển khai nhiệm vụ năm học mới.	BGH+CTCD	
	- Tham dự các lớp bồi dưỡng của Bộ GDĐT, Sở GDĐT.	- CB-GV-NV	
	- Rà soát lại hồ sơ tuyển sinh, phân lớp	- BGH	
	- Chuẩn bị khai giảng.	- BGH + GV	
	- Tổ chức Khai giảng cho trẻ	- BGH+GV	
Tháng 9	- Tham gia lớp bồi dưỡng chính trị do Trung tâm bồi dưỡng chính trị tổ chức	- TTHC+TTTCM	
	- Quán triệt nhiệm vụ năm học cho đội ngũ	- HT	

Thời Gian	Nội dung công việc	Người thực hiện	Ghi chú
	- Nộp báo cáo thống kê	- PHT	
	- Chỉ đạo GV thực hiện KHGD. Ra quyết định thành lập các hội đồng, các tổ chuyên môn trong nhà trường và phân công nhiệm vụ cho CBGVNV. - Ký hợp đồng với GVNV năm học 2025-2026 theo quy định chính quyền 2 cấp.	- BGH	
	- Triển khai nhiệm vụ năm học, hướng dẫn thực hiện quy chế chuyên môn năm học 2025-2026. Triển khai ký hợp đồng các đơn vị liên kết ngoại khoá.	- Toàn trường	
	- Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025- 2026.. - XD kế hoạch kiểm tra nội bộ, BDTX	- BGH - GV	
	- Xây dựng cụ thể quy chế hoạt động, tiêu chí đánh giá thi đua cho toàn Hội đồng tại Hội nghị công chức – viên chức – lao động theo quy định; tổ chức cho CB-GV-NV học tập các văn bản quy phạm pháp luật mới của ngành và cam kết không vi phạm đạo đức nhà giáo, không đơn thư khiếu kiện vượt cấp, không thu các khoản thu ngoài quy định	- Toàn trường	
	Tổ chức Hội nghị Cha mẹ học sinh đầu năm học triển khai nhiệm vụ năm học 2025- 2026	BGH, GV	
	- Tham gia tập huấn công tác nhập dữ liệu phần mềm phổ cập GDMN, thống kê vào CSDL chung của ngành. Kiểm tra rà soát số liệu điều tra đầu vào phổ cập năm 2025	- PHT phụ trách PCGD	
	- Tổ chức hội nghị Cán bộ công chức, viên chức	- Toàn trường	
Tháng 10	- Đăng ký thi đua; - Ký hợp đồng trung tâm liên kết tổ chức hoạt động năng khiếu. - Báo cáo số liệu đầu năm trước 10/10.	- BGH	
	- Tham dự lớp bồi dưỡng chuyên môn, BDTX giáo viên cốt cán	- BGH+GV	
	Tổ chức Vui trung thu cho trẻ Tổ chức khám sức khỏe đầu năm cho trẻ	- BGH-GV- TT năng khiếu	
	- Tham dự chuyên “Bồi dưỡng kiến thức vệ sinh ATTP, giáo dục dinh dưỡng kết hợp vận động nhằm phát triển cân đối cho trẻ em”; “Giáo dục phát triển tình cảm kỹ năng xã hội”	- PHT	

Thời Gian	Nội dung công việc	Người thực hiện	Ghi chú
	- Báo cáo thống kê, báo cáo số liệu GDMN. Hồ sơ phổ cập GDMN cho TE 5 tuổi năm 2025	- BGH	
	- Thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch.	- BGH	
	Tham gia tổng kết chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”;	- BGH	
	- Xây dựng và triển khai kế hoạch hội thi Giáo viên giỏi cấp trường. Tổ chức các hoạt động kiến tập	- BGH	
Tháng 11	- Tham dự chương trình bồi dưỡng tập huấn cho CBQL, GV cốt cán và nhân viên theo sự phân công của phòng VHXXH- “Giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật”; Phát triển chương trình	- BGH + GV+NV	
	- Kiểm tra việc thực hiện QCCM của các tổ. Tổ chức các hoạt động kiến tập	- Ban KTNB	
	- Xây dựng kế hoạch, đề xuất giải pháp để sửa chữa một số hạng mục của nhà trường	- BGH	
	- Tham gia tập huấn công tác PCGD- Hoàn thiện hồ sơ phổ cập	- PHT CSND	
	- Tổ chức Kỷ niệm Ngày nhà giáo VN, 10 năm kỷ niệm thành lập trường.	- Toàn trường	
Tháng 12	- Tham dự chương trình bồi dưỡng tập huấn cho CBQL, GV cốt cán và nhân viên theo sự phân công (nếu có)	- BGH + GV +NV	
	- Nộp báo cáo sơ kết HK1 trước 24/12	- PHT	
	- Thanh tra dự giờ giáo viên	- BGH	
	-Thực hiện Kê khai tài sản theo quy định	- BGH và Kế toán	
	- Tổ chức hoạt động “Nhà trường chung tay phát triển- Thầy cô chia sẻ trách nhiệm”	BGH	
Tháng 1+2	- Tổ chức sơ kết HK 1	- Toàn trường	
	- Tổ chức hội chợ xuân	- Toàn trường	
	- Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2026.	- CBGVNV	
	- Kiểm kê tài sản, phân công trực tết	CBGVNV	
	- Thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch	- BGH	
	Tham dự chương trình bồi dưỡng tập huấn cho CBQL, GV cốt cán và nhân viên theo sự phân công (nếu có)	- BGH + GV +NV	
	- Kiểm tra nề nếp sau nghỉ tết	- BGH	
	- Tham gia sinh hoạt câu lạc bộ Tập thể xuất sắc Thành phố	-BGH	

Thời Gian	Nội dung công việc	Người thực hiện	Ghi chú
Tháng 3	- Phát phiếu kê khai thông tin học sinh 5 tuổi	- BGH + GV 5 tuổi	
	- Kiểm tra dữ liệu học sinh lên hệ thống CSDL ngành chuẩn bị dữ liệu cho công tác tuyển sinh trực tuyến.	- BGH	
	- Tổ chức Kỷ niệm Ngày Quốc tế Phụ nữ	- Toàn trường	
	- Kiểm tra hồ sơ sổ sách giáo viên và của trẻ.	- HT	
	- Chăm SKKN của nhà trường.	- Hội đồng	
	- Tham dự chương trình bồi dưỡng tập huấn cho CBQL, GV cốt cán và nhân viên theo sự phân công (nếu có). Tổ chức các hoạt động kiến tập	- BGH + GV +NV	
	- Tổ chức ngày hội thể thao cho trẻ	- BGH + GV	
Tháng 4	- Nộp hồ sơ thi đua	- BGH	
	- Hoàn thiện và bổ sung đánh giá trẻ theo đúng hướng dẫn	- BGH + GV	
	- Tổ chức điều tra trẻ trong độ tuổi trên địa bàn phân tuyến tuyển sinh	- BGH + GV	
	- Rà soát thông tin học sinh 5 tuổi, chuẩn bị cho công tác trả mã tuyển sinh cho trẻ TS vào lớp 1	- BGH + GV khối A	
	- Đề xuất dự kiến chỉ tiêu tuyển sinh năm học 2026-2027	- HT	
	Tổ chức Hội thi Rung chuông vàng cho trẻ MGL	- BGH+ GV	
	Tổ chức ngày hội lao động	- Toàn trường	
Tháng 5	- Tổ chức Lễ Tổng kết năm học, Lễ ra trường cho học sinh 5 tuổi, Liên hoan cuối năm cho học sinh.	- Toàn trường	
	- Chỉ đạo các lớp họp phụ huynh, tổng kết với ban phụ huynh trường.	- BGH+ GV	
	- Nộp báo cáo thống kê cuối năm học trước 10/5	- PHT	
	- Tổng kết năm học	- Toàn trường	
	- Xây dựng kế hoạch công tác hè, BDCM hè	- HT	
	- Đánh giá cán bộ, giáo viên, nhân viên	- Toàn trường	
	- Thông báo lịch nghỉ hè cho CMHS	- BGH+GV	
	- Trả mã tuyển sinh cho trẻ	- BGH+GV	
Tháng 6, 7, 8	- Gửi hồ sơ các SKKN chất lượng lên cấp trên xét duyệt và công nhận		
	- Gửi TB tuyển sinh sang phường, công khai kế hoạch tuyển sinh tại trường năm học 2025 - 2026	- BGH	
	- Tổ chức lớp học hè	BGH+GV +NV	

STT Gian	Nội dung công việc	Người thực hiện	Ghi chú
	- Phân công CB-GV-NV làm hè	- HT	
	- Tuyển sinh năm học mới, sắp xếp HS vào lớp	- HT	
	- Chỉ đạo nhân viên tổng vệ sinh toàn trường	- HT	
	- Cử CB-GV-NV đi học bồi dưỡng hè (nếu có)	- Toàn trường	
	- Chỉ đạo tổ chức hoạt động tham quan nghỉ mát cho CBGVNV	HT	

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 của trường MN Bình Minh yêu cầu các đồng chí CBGVNV toàn trường căn cứ vào tình hình thực tế của xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ cụ thể và triển khai thực hiện có hiệu quả để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2025-2026.

Nơi nhận:

- UBND phường (duyet)
- Như trên; để thực hiện
- Lưu: VP.

HIỆP TRƯỞNG

 TRƯỞNG
 MÃM NON
 BÌNH MINH
(Signature)
Nguyễn Thị Phúc